

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUỐC OAI
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: **103/2024/QĐST- DS**

Quốc Oai, ngày 12 tháng 8 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỐC OAI, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Căn cứ vào Điều 144; khoản 3 Điều 147; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Căn cứ vào Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH 13 ngày 25 tháng 11 năm 2015; Căn cứ Điều 24, khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án Dân sự thụ lý 117/2024/TLDS – ST ngày 15 tháng 7 năm 2024 về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 03 tháng 8 năm 2024.

[2] Hồ sơ vụ án thể hiện bị đơn vay vốn tại Ngân hàng Á theo Hợp đồng cho vay từng lần số REF2225500190/HDTD/HN3-VVM ký ngày 13/9/2022 với nội dung cụ thể như sau: số tiền vay: 2.400.000.000 đồng; thời hạn cho vay: từ ngày 16/9/2022 đến ngày 16/9/2047; mục đích sử dụng hạn mức tín dụng: vay bù đắp mua 02 bất động sản tại Ngọc Lặc, Thanh Hóa và Hợp đồng hạn mức, phát hành sử dụng thẻ tín dụng Quốc tế dành cho khách hàng cá nhân ngày 06/9/2022 có hạn mức 100.000.000 đồng.

[3] Nội dung các thỏa thuận của đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành là tự nguyện; thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

* Nguyên đơn: **Ngân hàng Á (SeABank)**; Địa chỉ trụ sở chính: số 198 Trần Quang Khải, phường Lý Thái Tổ, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội; người đại diện theo pháp luật: ông Lê Văn Tân - Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị; người đại diện theo ủy quyền: ông Tạ Duy Trường - Chức vụ: Giám đốc SeABank Chi nhánh Hà Nội; người đại diện theo ủy quyền lại: ông Lê Văn Tú, ông Nguyễn Duy Anh theo Giấy ủy quyền số: 119/2024/UQ- SeABank ngày 19 tháng 6 năm 2024.

* Bị đơn: ông **Vũ Văn M**, sinh năm 1978; Căn cước công dân số: 001078022226 do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 10/7/2021 và **Nguyễn Thị N**, sinh năm 1983; Căn cước công dân số 001183024240 do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 22/9/2023; cùng đăng ký hộ khẩu và nơi cư trú: đội 5, thôn Đ, xã L, huyện Q, thành phố Hà Nội.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về số tiền nợ và trách nhiệm trả nợ: ông Vũ Văn M và bà Nguyễn Thị N có trách nhiệm trả Ngân hàng Á số tiền tạm tính đến ngày 18/6/2024 theo: Hợp đồng cho vay từng lần số REF2225500190/HDTD/HN3-VVM ký ngày 13/9/2022 và Hợp đồng hạn mức, phát hành sử dụng thẻ tín dụng Quốc tế dành cho khách hàng cá nhân ngày 06/9/2022 với tổng số tiền là: **2.523.094.245** đồng, trong đó: nợ gốc: 2.372.000.000 đồng; nợ lãi trong hạn: 141.668.162 đồng; nợ lãi quá hạn: 9.426.083 đồng.

2.2. Ông Vũ Văn M và bà Nguyễn Thị N tiếp tục phải trả lãi, phạt, phí phát sinh cho Ngân hàng kể từ 19/6/2024 cho đến khi thanh toán xong tất cả các khoản nợ cho Ngân hàng theo thỏa thuận trong các Hợp đồng cho vay từng lần số REF2225500190/HDTD/HN3-VVM ký ngày 13/9/2022 và Hợp đồng hạn mức, phát hành sử dụng thẻ tín dụng Quốc tế dành cho khách hàng cá nhân ngày 06/9/2022.

2.3. Trong trường hợp ông Vũ Văn M và bà Nguyễn Thị N không thực hiện nghĩa vụ trả nợ theo thỏa thuận đối với số tiền nợ trong Hợp đồng cho vay từng lần số REF2225500190/HDTD/HN3-VVM ký ngày 13/9/2022 và Hợp đồng hạn mức, phát hành sử dụng thẻ tín dụng Quốc tế dành cho khách hàng cá nhân ngày 06/9/2022 thì Ngân hàng Á có quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền kê biên, phát mại tài sản đã thế chấp để bảo đảm cho nghĩa vụ trả nợ là: *Toàn bộ quyền sử dụng 250 m² đất và quyền sở hữu nhà ở, tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số: “A11” MBQH Khu xen cư 6 làng 61, xã Cao Thịnh, huyện Ngọc Lặc, tờ bản đồ số “00”, địa chỉ: Làng 61, xã Cao Thịnh, huyện Ngọc Lặc, tỉnh Thanh Hóa theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CQ 839515, số vào sổ cấp GCN: CH02690 do UBND huyện Ngọc Lặc, tỉnh Thanh Hóa cấp ngày 23/3/2020. Ngày 07/9/2022, Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai huyện Ngọc Lặc, tỉnh Thanh Hóa xác nhận chuyển nhượng cho ông Vũ Văn M, bà Nguyễn Thị N và Toàn bộ quyền sử dụng 250 m² đất và quyền sở hữu nhà ở, tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số: “A10” MBQH Khu xen cư 6 làng 61, xã Cao Thịnh, huyện Ngọc Lặc, tờ bản đồ số “00”, địa chỉ: Làng 61, xã Cao Thịnh, huyện Ngọc Lặc, tỉnh Thanh Hóa theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CQ 839516, số vào sổ cấp GCN: CH02689 do UBND huyện Ngọc Lặc, tỉnh Thanh Hóa cấp ngày 23/3/2020. Ngày 07/9/2022, Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai huyện Ngọc Lặc, tỉnh Thanh Hóa xác nhận chuyển nhượng cho ông Vũ Văn M, bà Nguyễn Thị N để thu hồi nợ cho SeABank (Tài sản bảo đảm được xử lý theo diện tích, kích thước thực tế tại thời điểm xử lý tài sản).*

Trong trường hợp số tiền phát mại/thu hồi từ tài sản bảo đảm vẫn không đủ trả nợ cho Ngân hàng, thì ông Vũ Văn M và bà Nguyễn Thị N phải tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng cho đến khi tất toán toàn bộ khoản vay.

Ông Vũ Văn M và bà Nguyễn Thị N phải thanh toán cho Ngân hàng Á khoản tiền 10.000.000 đồng chi phí tố tụng.

3. Về án phí: ông Vũ Văn M và bà Nguyễn Thị N phải nộp **41.230.942** (*bốn mươi một triệu, hai trăm ba mươi nghìn, chín trăm bốn mươi hai*) đồng án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả Ngân hàng Á tiền tạm ứng án phí đã nộp là 40.000.000 (*bốn mươi triệu*) đồng, theo biên lai thu số 0020084 ngày 15 tháng 7 năm 2024 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Quốc Oai;
- Chi cục THA dân sự huyện Quốc Oai;
- Lưu hồ sơ vụ án./.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Ngọc Long